

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 403/2017/HSST

Ngày: 05/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Phạm Thị Chiến**

2. Bà **Nguyễn Thị Xuân Oanh**

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Quang Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Bích Yến** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2017; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 371/2017/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2017. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 466/2017/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường G; Sinh ngày: 08 tháng 9 năm 1981 tại thành phố V, NA; Nơi cư trú: Xóm 9, xã DT, huyện DC, NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình V, Sinh năm: 1953 và bà: Hoàng Thị T, Sinh năm: 1956; Chưa có vợ, con; Tiền án: Bản án số 162/2015/HSST ngày 31/12/2015 của Tòa án nhân dân Huyện DC xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 BLHS, chấp hành xong hình phạt ra tù ngày 12/6/2016; Nhân thân:

- Ngày 06/11/1998, bị UBND tỉnh NA ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng.

- Ngày 28/4/2002, bị Tòa án nhân dân Huyện DC, tỉnh NA xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Ngày 25/4/2007, bị Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh NA xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 16/3/2009, bị Công an Huyện DC, NA xử phạt hành chính về hành vi “Chống người thi hành công vụ”.

- Ngày 02/7/2015, bị Công an xã DT, huyện DC, tỉnh NA xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/6/2017, Nguyễn Trường G nhận được điện thoại của một người thanh niên tên H1, gọi điện đến số máy của G có số thuê bao 0968.607908 để hỏi mua 50 gam ma túy đá với giá 30.000.000 đồng. Qua trao đổi, G đồng ý bán, hai bên thống nhất địa điểm giao nhận tại khách sạn Sao Việt, ở Khối 2, Phường VT, thành phố V. Sau khi trao đổi với H1 xong, G rủ Đặng Văn D vào thành phố V chơi. D đồng ý và cùng G thuê xe ô tô tắc xi của anh Phan Bá T chở đi. G nói anh T chở đến xã CT, huyện YT, tỉnh NA. Khi đến, G nói D và anh T ngồi trong xe chờ G, còn G đi vào trong ngõ hẻm, gặp và mua của một người tên H2 được một gói ma túy đá với giá 10.000.000 đồng. G cầm gói ma túy được gói bằng 02 lớp bao potylen màu đen, quay ra xe tắc xi, nói anh T điều khiển xe đi vào thành phố V. Khi đi đến trước khu vực khách sạn Sao Việt ở Khối 2, Phường VT, thành phố V, thấy H1 đang đứng chờ. H1 điện thoại nói G đi lại khu vực đèn xanh để giao nhận. Tại đây, G xuống khỏi xe tắc xi, cầm theo gói ma túy đến gặp H1, khi hai bên chưa kịp trao đổi thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phát hiện, bắt quả tang, thu giữ ở G: 01 (một) gói được gói ngoài bằng 02 lớp bao potylen màu đen, mở ra bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu WING màu trắng, trong có số sim 0968.607908; đối tượng tên H1 bỏ chạy thoát.

Tại Kết luận giám định số 764/PC54 (MT) ngày 30/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Trường G gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine). Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Trường G có trọng lượng là 52,615 gam”.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trường G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: ma túy tổng hợp và 01 chiếc điện thoại di động thu giữ hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an thành phố Vinh.

Tại Bản cáo trạng số 410/VKS-HS ngày 20/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Nguyễn Trường G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm m Khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G từ 8 năm đến 9 năm tù.

Ngoài ra, còn đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và xử lý vật chứng là: Áp dụng Điều 76 BLTTHS, Điều 41 BLHS: Tịch thu tiêu hủy 52,615 gam ma túy tổng hợp và tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động thu giữ từ Nguyễn Trường G.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trường G khai nhận như sau: vào hồi 23 giờ 45 phút ngày 27/6/2017, tại khu vực Khối 2, Phường VT, thành phố V, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã phát hiện, bắt quả tang và thu giữ ở Nguyễn Trường G 01 (một) gói ma túy tổng hợp (Methamphetamine), có trọng lượng 52,615 gam do G đang cất giữ nhằm mục đích để bán cho đối tượng có tên là H1.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người làm chứng anh Đặng Văn D (BL 58 – 62), anh Phan Bá T (BL 63 - 67); Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi cất giữ 52,615 gam ma túy tổng hợp nhằm mục đích bán lại cho người khác của Nguyễn Trường G đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 194 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Trọng lượng ma túy bị cáo có mục đích mua bán là 52,615 gam ma túy (Methamphetamine) nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng mức.

Đây là vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện như ma túy tổng hợp. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, tệ nạn sử dụng ma túy tổng hợp đang có chiều hướng gia tăng và là nguyên nhân gây nên sự gia tăng của nhiều loại tội phạm khác như trộm, cướp, cố ý gây thương tích.. nên Đảng và nhà nước đang kiên quyết đấu tranh nhằm đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng xã hội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã rất nhiều lần bị xử phạt hành chính cũng như bị Tòa án xử phạt về các hành vi phạm tội nhưng vừa chấp hành xong hình phạt một thời gian ngắn, do hám lời, muốn kiếm nhiều tiền để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội, bị cáo phạm tội trong thời gian chưa xóa án tích của lần phạm tội trước thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48 BLHS. Điều đó chứng tỏ bị cáo là kẻ coi thường pháp luật, không có ý thức sửa chữa sai lầm. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên cần áp dụng điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với bị cáo.

[2.2]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 BLHS thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đ đến 500.000.000 đồng nhưng xét thấy bị cáo hiện nay không có công ăn việc làm ổn định, chưa có gia đình riêng, tài sản riêng không có gì nên miễn cho bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của Nguyễn Trường G thì có người đàn ông tên H1 sinh sống ở khu vực đường Hồ Quý Ly, Phường Bến Thủy, thành phố Vinh đã hỏi mua ma túy và có người đàn ông tên H2 ở xã Công Thành, huyện Yên Thành, Nghệ An đã bán ma túy cho G nhưng do G không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy, khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau. Đối với Đặng Văn D và Phan Bá T đi cùng Nguyễn Trường G nhưng do họ không biết G đang cất giấu ma túy để bán, nên không phạm tội.

[2.3]. Về xử lý vật chứng: Đối với 52,615 gam ma túy tổng hợp (sau khi lấy đi giám định còn lại là 47,965 gam) thu giữ tại Nguyễn Trường G là đối tượng phạm tội cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Còn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu WING màu trắng là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

*. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Trường G** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

*. Áp dụng: Điểm m Khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trường G: 8 (Tám) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/6/2017.

*. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 41 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư niêm phong, trong có chứa 47,965 gam ma túy tổng hợp thu giữ tại Nguyễn Trường G (ngoài phong bì có ghi “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Trường G, bắt ngày 28/6/2017”).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu WING màu trắng thu giữ tại bị cáo Nguyễn Trường G.

(Chi tiết vật chứng có tại Phiếu nhập kho số NK696 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V).

*. *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Nguyễn Trường G** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga

